TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 22-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Hoà và ông Hoàng Văn Vận.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Bà Hứa Thuỳ Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/TLST-HS, ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2025; Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng: 18/2025/QĐ-TA, ngày 18 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Lý Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12 tháng 9 năm 1986 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn H, sinh năm 1962 và bà Lộc Thị L1, sinh năm 1960 (đã chết); có vợ là Vi Thị T, sinh năm 1994 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 10/5/2025 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25 tháng 11 năm 1998 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã N, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1977 và bà Lành Thị T2, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 13/2021/HSST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Chưa bị xử phạt vi phạm

hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 09/5/2025 đến nay; có mặt.

3. Chu Văn B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14 tháng 01 năm 1994 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn C, sinh năm 1970 và bà Sầm Thị S, sinh năm 1968; có vợ là Dương Thị H1, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 09/5/2025 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch triển khai cao điểm tổng rà soát, phát hiện, thống kê, quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện và đấu tranh, triệt xóa điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy trên địa bàn xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã K, tỉnh Lạng Sơn), hồi 17 giờ 00 phút, ngày 09/5/2025, tổ công tác Công an xã Y phối hợp với Đội 2 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L tiến hành xét nghiệm chất ma tuý (xét nghiệm nước tiểu) trong cơ thể đối với Chu Văn B. Quá trình test nhanh chất ma túy đối với Chu Văn B cho kết quả dương tính với chất ma túy (MOP).

Căn cứ tài liệu thu thập được, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Văn B tại thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình khám xét đã thu giữ tại đầu giường trong phòng ngủ của Chu Văn B có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất chất bột dạng cục màu trắng Chu Văn B khai nhận là chất ma túy Heroin do Chu Văn B nhờ Hoàng Văn M mua hộ, sau đó Chu Văn B cất giấu để sử dụng cho bản thân. Mở rộng điều tra, xác định người bán ma túy cho Hoàng Văn M là Lý Văn L. Tiến hành khám xét chỗ ở của Lý Văn L, đã thu giữ tại nóc chuồng gà trong sân nhà Lý Văn L: 02 (hai) túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, chất bột màu trắng dạng cục nghi là chất ma túy Heroin.

Tại Cơ quan điều tra Chu Văn B, Hoàng Văn M và Lý Văn L khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Bản thân các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy Heroin. Vào khoảng đầu tháng 5/2025, Lý Văn L bắt xe khách từ khu vực huyện L ra đến khu vực ngã tư M, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy. Tại ngã tư M, Lý Văn L nói chuyện với một người đàn ông không quen biết, làm nghề xe ôm đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang (không nhìn thấy rõ mặt) và nhờ người này mua cho Lý Văn L 4.500.000 đồng (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) ma túy H2, người đàn ông này đồng ý. Sau đó người đàn ông điều khiển xe máy đi đâu một lúc, quay lại đưa cho Lý Văn L một gói giấy, bên trong có ma túy Heroin. Khi mua được ma túy, Lý

Văn L bắt xe khách đi về nhà, chia nhỏ số ma túy vừa mua được để bán người nghiện khác, số ma túy chưa bán được Lý Văn L cất giấu trên nóc chuồng gà của gia đình.

Khoảng 12 giờ ngày 09/5/2025, Chu Văn B gọi điện nhờ Hoàng Văn M mua hộ 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng)* tiền ma túy, Hoàng Văn M đồng ý và bỏ thêm 400.000 đồng *(bốn trăm nghìn đồng)* để đi mua ma túy với Lý Văn L. Hoàng Văn M hẹn Chu Văn B ra đầu đường vào thôn Bản Mới, xã T (nay là xã N, tỉnh Lạng Sơn) đưa tiền và nhận ma túy. Sau khi nhận được tiền của Chu Văn B, Hoàng Văn M một mình đi đến gần nhà Lý Văn L, đưa cho Lý Văn L 2.400.000 đồng *(hai triệu bốn trăm nghìn đồng)* và nhận được một vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 (hai) gói giấy nhỏ và 01 (một) túi nilon bên trong có một gói giấy, bên trong các gói giấy đều chứa ma túy Heroin. Sau đó Hoàng Văn M quay lại chỗ hẹn và đưa Chu Văn B 01 túi nilon chứa gói giấy, còn 02 gói giấy nhỏ Hoàng Văn M cất vào túi quần, cả hai trở về nhà. Hoàng Văn M đã sử dụng hết số ma túy nói trên. Chu Văn B về tới nhà thì lấy một ít ma túy sử dụng. Số ma túy còn lại Chu Văn B vẫn để trong túi nilon, cất giấu dưới gối trong phòng ngủ.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần của Lý Văn L như sau:

Lần 1: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 08/5/2025, Lý Văn L bán cho Hoàng Văn M 03 (ba) gói giấy, bên trong chứa chất ma túy Heroin với giá 550.000 đồng (*năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền ma túy. Hoàng Văn M đã trả 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) còn nợ 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Lần 2: Vào khoảng 12 giờ ngày 09/5/2025, Lý Văn L bán cho Hoàng Văn M 02 (hai) gói giấy nhỏ và 01 (một) túi nilon bên trong có một gói giấy, chứa chất ma túy Heroin với giá 2.400.000 đồng *(hai triệu bốn trăm nghìn đồng*). Trong đó có 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) của Chu Văn B và 400.000 đồng *(bốn trăm nghìn đồng*) của Hoàng Văn M.

Tại bản Kết luận giám định số 373/KL-KTHS ngày 12/5/2025 của Phòng K, Công an tỉnh L kết luận: Mẫu vật khám xét của Chu Văn B: Chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 1,329 gam *(đã trừ bì).* Mẫu vật khám xét của Lý Văn L: Chất bột màu trắng và chất bột màu trắng dạng cục gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 2,823 gam *(đã trừ bì).*

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì có chữ: Đồ vật, tài liệu thu giữ của Chu Văn B (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, Đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,280 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt do làm giám định);* 01 (một) phong bì có chữ Đồ vật, tài liệu thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, Đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 2,764 gam chất ma túy Heroin

(*phần hao hụt do làm giám định);* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số IMEI1 864973069944687, lắp 02 sim điện thoại số thuê bao 0326.955.235 và 0829.693.116; Máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ nhiều chỗ (thu giữ của Chu Văn B); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đen số IMEI1 860163043261275, lắp sim điện thoại số thuê bao 0339.440.835; Máy cũ đã qua sử dụng (thu giữ của Hoàng Văn M); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A32 màu xanh, số IMEI1 865142056650710, lắp 02 sim điện thoại số thuê bao 0347.545.389 và 0344.354.098; Máy cũ đã qua sử dụng (thu giữ của Lý Văn L).

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSLB, ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Lý Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các bị cáo Hoàng Văn M và Chu Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo Hoàng Văn M, Chu Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn L. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn M, Chu Văn B. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn L từ 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 07 (bẩy) năm 09 (chín) tháng tù. Xử phạt các bị cáo Hoàng Văn M, Chu Văn B mỗi bị cáo từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 2.800.000 đồng *(hai triệu tám trăm nghìn đồng*) của bị cáo Lý Văn L do hai lần bán ma túy mà có.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định và vỏ giấy cũ đựng trong 02 (hai) phong bì niêm phong đã thư giữ của Lý Văn L và Chu Văn B. Đề nghị tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số IMEI1 864973069944687, lắp 02 sim điện thoại số thuê bao 0326.955.235 và 0829.693.116; Máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ nhiều chỗ (Thu giữ của Chu Văn B); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đen số IMEI1 860163043261275, lắp sim điện thoại số thuê bao 0339.440.835; Máy cũ đã qua sử dụng (Thu giữ của Hoàng Văn M). 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A32 màu xanh, số IMEI1 865142056650710, lắp 02 sim điện thoại số thuê bao 0347.545.389 và 0344.354.098; Máy cũ đã qua sử dụng do các

bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản sự việc, các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/5/2025, tổ công tác Công an xã Y phối hợp Đội 2 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà riêng của Chu Văn B phát hiện, thu giữ 1,329 gam chất ma túy Heroin. Chu Văn B khai nhận số ma túy cất giấu là do ngày 09/5/2025 nhờ Hoàng Văn M mua hộ, đã sử dụng một phần, số còn lại cất giấu để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Hoàng Văn M biết rõ bị cáo Chu Văn B mua ma túy Heroin với giá 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) về sử dụng, nhưng do bản thân cũng là người nghiện ma túy đang muốn mua ma túy về sử dụng cho bản thân nên khi Chu Văn B nhờ đi mua ma túy Hoàng Văn M đã bỏ thêm 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) và cầm tiền của Chu Văn B đi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy Hoàng Văn M đưa cho Chu Văn B 01 (một) túi nilon bên trong có chất ma túy Heroin, còn lại 02 (hai) gói giấy nhỏ có chứa chất ma túy Heroin Hoàng Văn M cất giữ và đã sử dụng hết. Mặc dù vậy, Hoàng Văn M vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự trong vai trò đồng phạm với bị cáo Chu Văn B. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Hoàng Văn M và Chu Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Trong tháng 5/2025, bị cáo Lý Văn L đã dùng 4.500.000 đồng (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) để mua ma túy với một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) tại ngã tư M, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Lý Văn L đã chia nhỏ số ma túy mua được để phục vụ bản thân và bán lại kiếm lời. Bị cáo Lý Văn L đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn M 02 lần vào các ngày 08/5/2025 và 09/5/2025. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lý Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Các bị cáo Hoàng Văn M và Chu Văn B biết việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, mục đích để thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời của bị cáo Lý Văn L thể hiện sự coi thường pháp luật, không những vậy mà còn tạo điều kiện, lôi kéo các đối tượng nghiện chất ma túy lao sâu vào con đường tệ nạn xã hội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo Hoàng Văn M và Chu Văn B cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó. Trong vụ án này bị cáo Chu Văn B nhờ Hoàng Văn M mua hộ ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Hoàng Văn M biết rõ bị cáo Chu Văn B mua ma túy Heroin với giá 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) về sử dụng, nhưng do bản thân cũng là người nghiện ma túy đang muốn mua ma túy về sử dụng cho bản thân nên khi Chu Văn B nhờ đi mua ma túy và Hoàng Văn M đã bỏ thêm 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) và cầm tiền của Chu Văn B đi mua ma túy. Do đó bị cáo Hoàng Văn M vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự trong vai trò đồng phạm với bị cáo Chu Văn B. Đối với bị cáo Lý Văn L thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Hoàng Văn M nên tự chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[5] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo Lý Văn L, Chu Văn B chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo Hoàng Văn M tại bản án số 13/2021/HSST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (tính đến ngày 09/5/2025), đã được xóa án tích. Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý, là người có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm

trọng, cần có mức hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc, xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Lý Văn L đã thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy được số tiền 2.800.000 đồng (*hai triệu tám trăm nghìn đồng*) và đã tiêu sài cá nhân hết nên phải truy thu đối với bị cáo số tiền trên để nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

[10] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) phong bì có chữ Đồ vật, tài liệu thu giữ của Chu Văn B (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, Đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,280 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt do làm giám định);* 01 (một) phong bì có chữ Đồ vật, tài liệu thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, Đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 2,764 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt do làm giám định)* là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số IMEI1 864973069944687, lắp 02 sim điện thoại số thuê bao 0326.955.235 và 0829.693.116; Máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ nhiều chỗ (thu giữ của Chu Văn B); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đen số IMEI1 860163043261275, lắp sim điện thoại số thuê bao 0339.440.835; Máy cũ đã qua sử dụng (thu giữ của Hoàng Văn M) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A32 màu xanh, số IMEI1 865142056650710, lắp 02 sim điện thoại số thuê bao 0347.545.389 và 0344.354.098; Máy cũ đã qua sử dụng (thu giữ của Lý Văn L) các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lý Văn L vào tháng 5/2025 tại khu vực ngã tư M, tỉnh Lạng Sơn bị cáo không biết được họ tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[13] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa đối với các bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn L. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn M, Chu Văn B.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo Hoàng Văn M và Chu Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lý Văn L 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2025.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2025.

2.3. Xử phạt bị cáo Chu Văn B 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Lý Văn L số tiền 2.800.000 đồng (*hai triệu tám trăm nghìn đồng*) để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì có chữ Đồ vật, tài liệu thu giữ của Chu Văn B (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, Đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,280 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt do làm giám định).*

- 01 (một) phong bì có chữ Đồ vật, tài liệu thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, Đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 2,764 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt do làm giám định)*.

4.2. Tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số IMEI1 864973069944687, lắp 02 sim điện thoại số thuê bao 0326.955.235 và 0829.693.116; Máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ nhiều chỗ.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đen số IMEI1 860163043261275, lắp sim điện thoại số thuê bao 0339.440.835; Máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO loại A32 màu xanh, số IMEI1 865142056650710, lắp 02 sim điện thoại số thuê bao 0347.545.389 và 0344.354.098; Máy cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/9/2025.

5. Về án phí: Các bị cáo Lý Văn L, Hoàng Văn M, Chu Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA tỉnh Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 5 - Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Huyền